

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng xã Hiệp Lực giai đoạn 03 năm (2026 - 2028)

Thực hiện Công văn số 306/SYT-NVY ngày 13/01/2026 về việc triển khai Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh của Sở Y tế về Kế hoạch triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 03 năm (2026-2028), UBND xã Hiệp Lực ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng xã giai đoạn 03 năm (2026 - 2028) như sau:

I. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, SỐ LƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng, tỷ lệ tiêm chủng các loại vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng (TCMR), đảm bảo an toàn, khống chế hiệu quả các bệnh truyền nhiễm có vắc xin bảo vệ ở trẻ em; duy trì thành quả thanh toán bệnh bại liệt, loại trừ bệnh uốn ván sơ sinh trên địa bàn xã.

Triển khai vắc xin mới trong tiêm chủng mở rộng (nếu có) theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu tiêm chủng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
1	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm gan B sơ sinh trong vòng 24 giờ	≥ 90%	≥ 90%	≥ 90%
2	Tỷ lệ tiêm vắc xin Lao	≥ 95%	≥ 95%	≥ 95%
3	Tỷ lệ tiêm vắc xin DPT - VGB - Hib	≥ 95%	≥ 95%	≥ 95%
4	Tỷ lệ uống vắc xin Bại liệt (OPV)	≥ 95%	≥ 95%	≥ 95%
5	Tỷ lệ tiêm vắc xin Bại liệt (IPV)	≥ 95%	≥ 95%	≥ 95%
6	Tỷ lệ uống vắc xin Rota	≥ 95%	≥ 95%	≥ 95%
7	Tỷ lệ tiêm vắc xin Sởi	≥ 95%	≥ 95%	≥ 95%
8	Tỷ lệ tiêm đủ mũi Uốn ván cho PNCT	≥ 90%	≥ 90%	≥ 90%
9	Tỷ lệ tiêm vắc xin DPT	≥ 95%	≥ 95%	≥ 95%
10	Tỷ lệ tiêm vắc xin Sởi - Rubella	≥ 95%	≥ 95%	≥ 95%
11	Tỷ lệ tiêm vắc xin Td	≥ 95%	≥ 95%	≥ 95%
12	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản	≥ 95%	≥ 95%	≥ 95%
13	Tỷ lệ tiêm vắc xin Phế cầu tại vùng triển khai	≥ 95%	≥ 95%	≥ 95%
14	Tỷ lệ tiêm vắc xin HPV tại vùng triển khai	≥ 95%	≥ 95%	≥ 95%

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng, chất lượng và tỷ lệ tiêm chủng.
- 100% các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng được theo dõi, xử trí kịp thời và điều tra, báo cáo theo quy định.
- Đảm bảo 100% cán bộ tham gia hoạt động tiêm chủng mở rộng được đào tạo và tập huấn hàng năm các văn bản pháp luật về tiêm chủng, nội dung chuyên môn và xử trí sơ cấp cứu các tai biến có liên quan về tiêm chủng.

2.2. Chỉ tiêu giám sát bệnh trong Chương trình TCMR

TT	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
1	Vì rút bại liệt hoang dại	0 trường hợp	0 trường hợp	0 trường hợp
2	Đạt tiêu chuẩn loại trừ Uốn ván sơ sinh	Đạt	Đạt	Đạt
3	Tỷ lệ mắc Sởi	$\leq 5/100.000$ người	$\leq 5/100.000$ người	$\leq 5/100.000$ người
4	Tỷ lệ mắc Bạch hầu	0 trường hợp	0 trường hợp	0 trường hợp
5	Tỷ lệ mắc Ho gà	0 trường hợp	0 trường hợp	0 trường hợp
6	Ca Liệt mềm cấp được điều tra và lấy mẫu	$\geq 1/100.000$ trẻ < 15 tuổi	$\geq 1/100.000$ trẻ < 15 tuổi	$\geq 1/100.000$ trẻ < 15 tuổi
7	Ca nghi sởi/rubella được điều tra và lấy mẫu xét nghiệm	$\geq 2/100.000$ người	$\geq 2/100.000$ người	$\geq 2/100.000$ người
8	Số ca chết sơ sinh được điều tra	$\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống	$\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống	$\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống

3. Phạm vi, thời gian triển khai

3.1. Phạm vi triển khai: Triển khai trên phạm vi toàn địa bàn xã.

3.2. Thời gian triển khai: 03 năm (2026 - 2028).

4. Đối tượng và số lượng vắc xin

4.1. Đối tượng: Đối tượng thuộc Chương trình TCMR 03 năm (2026 - 2028), dự kiến như sau:

Đối tượng/năm	2026	2027	2028
Trẻ dưới 01 tuổi	75-80	75-80	80-85
Trẻ 1 tuổi	85-90	85-90	90-95
Trẻ 18 tháng tuổi	80-85	80-85	80-85
Trẻ 2 tuổi	95	95-100	95-100
Trẻ 7 tuổi	100	85-90	106
Phụ nữ có thai	75-80	75-80	75-80

(Chi tiết tại Phụ lục I)

4.2. Số lượng vắc xin

Nhu cầu vắc xin trong Chương trình TCMR 03 năm (2026 - 2028) dự kiến như sau:

(Chi tiết tại Phụ lục II)

Trường hợp triển khai vắc xin mới (theo hướng dẫn của Bộ Y tế), UBND xã giao Trạm Y tế rà soát tổng hợp đối tượng và nhu cầu vắc xin thuộc Chương trình trên địa bàn xã.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

- Tăng cường sự tham gia, phối hợp của các phòng, ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Nâng cao trách nhiệm của UBND xã trong công tác TCMR, đưa các chỉ tiêu TCMR vào Nghị quyết của HĐND và Chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của UBND xã.

- Chủ động đảm bảo các nguồn lực về cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí, nhân lực phục vụ công tác tiêm chủng mở rộng trên địa bàn.

- Thường xuyên rà soát các đối tượng trong Chương trình TCMR, tổ chức tiêm bù mũi các loại vắc xin trong Chương trình TCMR.

2. Thông tin, tuyên truyền, vận động tiêm chủng

- Tăng cường các hoạt động truyền thông về lợi ích của tiêm chủng bằng các hình thức phù hợp thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; kết hợp giữa các hình thức truyền thông qua các phương tiện truyền thống như phát thanh, tờ rơi, trên trang thông tin điện tử của xã....., các hội nhóm zalo, facebook của các bà mẹ có con trong độ tuổi tiêm chủng để tuyên truyền, nhắc nhở lịch TCMR; lưu trữ thông tin tiêm chủng và thực hiện việc nhắc tin nhắc lịch tiêm chủng cho từng đối tượng.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức về các biện pháp phòng, chống các bệnh truyền nhiễm tại cộng đồng, đặc biệt là lợi ích của việc thực hiện tiêm đúng, đủ các loại vắc xin trong Chương trình TCMR. Khuyến cáo người dân đưa con em tham gia tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch.

- Cung cấp tài liệu, nội dung truyền thông về hoạt động tiêm chủng phát trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tăng cường xây dựng chuyên đề về TCMR, an toàn tiêm chủng, phổ biến lịch tiêm chủng cho trẻ em và phụ nữ có thai; hướng dẫn các bà mẹ theo dõi trẻ sau tiêm chủng trên các kênh thông tin đại chúng.

3. Triển khai các hoạt động chuyên môn

3.1. Đảm bảo nguồn cung ứng vắc xin, vật tư trong Chương trình TCMR

3.1.1. Theo dõi tình hình sử dụng và điều phối vắc xin, vật tư

- Nội dung hoạt động: Tiếp nhận, theo dõi tình hình sử dụng, tồn kho và phân bổ, điều phối các loại vắc xin, vật tư TCMR giữa các điểm trạm trên địa bàn, đảm bảo cung ứng đầy đủ, liên tục, kịp thời.

+ Tiếp nhận vắc xin và bảo quản vắc xin tại kho bảo quản vắc xin của Bệnh viện Ngân Sơn/Trạm Y tế xã.

- Thời gian thực hiện: 03 năm (2026 - 2028).

- Đơn vị đầu mối: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh/ Bệnh viện Ngân Sơn

- Đơn vị phối hợp: Trạm Y tế xã Hiệp Lực.

3.1.2. Rà soát đối tượng, xác định nhu cầu vắc xin hàng năm

Căn cứ đề xuất về nhu cầu vắc xin trên địa bàn xã, Giao Trạm Y tế tổng hợp, tham mưu trình UBND xã gửi nhu cầu về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên/Bệnh viện Ngân Sơn và Sở Y tế trước ngày 30/5 hàng năm để xây dựng kế hoạch cung ứng, phân bổ vắc xin TCMR hàng năm theo quy định.

3.2. Đảm bảo tiến độ và điều kiện an toàn tiêm chủng theo quy định ^{1,2}

Tổ chức tiêm chủng các vắc xin trong Chương trình TCMR đạt chỉ tiêu và an toàn, hiệu quả, theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế; tổ chức tiêm chủng cho trẻ có bệnh nền, trẻ cần khám sàng lọc tại bệnh viện; tổ chức tiêm chủng thường xuyên ít nhất 2 lần/tháng, thực hiện tiêm vét ngay trong tháng; triển khai tiêm vét, tiêm bù mũi các vắc xin trong Chương trình TCMR cho đối tượng chưa tiêm chủng hoặc chưa tiêm chủng đủ mũi.

3.3. Tăng cường giám sát các bệnh có thể dự phòng bằng vắc xin đang triển khai trong Chương trình TCMR

Tham gia giám sát các bệnh có thể dự phòng bằng vắc xin đang triển khai trong Chương trình TCMR; điều tra ca bệnh, lấy mẫu bệnh phẩm theo quy định đối với trường hợp liệt mềm cấp, nghi sởi, rubella, chết sơ sinh, nghi uốn ván sơ sinh tại các cơ sở y tế trên địa bàn và cộng đồng đạt chỉ tiêu đề ra.

3.4. Giám sát điều tra nguyên nhân gây phản ứng sau tiêm chủng

- Giám sát phản ứng sau tiêm chủng tại tất cả các điểm tiêm chủng. Kịp thời phát hiện, phân loại và xử lý các phản ứng sau tiêm ngay tại cơ sở tiêm chủng; chuyển người bị tai biến nặng sau tiêm chủng trong trường hợp vượt quá khả năng đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gần nhất và báo cáo theo Thông tư số 34/2018/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Kịp thời tham gia điều tra nguyên nhân tai biến sau tiêm chủng. Thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông báo cho gia đình người bị tai biến nặng về nguyên nhân gây tai biến, đồng thời báo cáo Trung tâm kiểm soát bệnh tật, Sở Y tế tỉnh về nguyên nhân tai biến nặng sau tiêm chủng. Thực hiện việc dừng sử dụng lô vắc xin có liên quan trên địa bàn toàn xã nếu xác định nguyên nhân tai biến do chất lượng vắc xin. Tham mưu với cấp có thẩm quyền bồi thường các trường hợp sử dụng vắc xin trong Chương trình bị tai biến nặng theo quy định hiện hành.

3.5. Công tác thống kê, báo cáo

- Củng cố, thống nhất các mẫu biểu, sổ sách số liệu báo cáo trong Chương trình TCMR. Hướng dẫn, hỗ trợ phân tích số liệu thống kê tiêm chủng đối với các điểm trạm.

- Cập nhật số liệu tiêm chủng, vắc xin trên Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia theo đúng quy định.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tiêm chủng như: Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia, phần mềm quản lý dây truyền lạnh, Sổ tiêm chủng gia đình, thực hiện báo cáo hoạt động tiêm chủng bằng văn bản và bằng Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia.

¹ Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định hoạt động tiêm chủng, Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;

² Thông tư số 34/2018/TT-BYT của Bộ Y tế về hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

3.6. Nâng cao chất lượng nhân lực thực hiện TCMR

- Tham gia tập huấn nâng cao năng lực quản lý, chuyên môn, kỹ thuật, an toàn tiêm chủng, bảo quản, vận chuyển vắc xin, sử dụng thành thạo phần mềm Quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia cho cán bộ y tế do cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tổ chức.

- Thường xuyên giám sát các ca bệnh có vắc xin phòng bệnh. Kiểm tra, công tác quản lý, bảo quản, sử dụng vắc xin, hệ thống dây truyền lạnh, ghi chép sổ sách, báo cáo; hoạt động triển khai Chương trình tại các cơ sở tiêm chủng vào các buổi tiêm chủng thường xuyên và chiến dịch; hỗ trợ các điểm trạm sử dụng Hệ thống phần mềm Quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia.

- Tham gia kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác tiêm chủng mở rộng.

III. KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả nguồn kinh phí được cấp phục vụ cho hoạt động tiêm chủng mở rộng theo đúng quy định, trong đó:

1. Kinh phí Trung ương

Đảm bảo nguồn cung vắc xin và các hoạt động trong Chương trình TCMR quy định tại Khoản 3, Điều 1 Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

2. Kinh phí địa phương

- Bảo đảm nguồn lực và ngân sách cho hoạt động của Chương trình TCMR trên địa bàn phường trừ các hoạt động đã được ngân sách Trung ương bảo đảm theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/2/2024 của Chính phủ.

- Kinh phí huy động từ nguồn xã hội hóa, nguồn tài trợ, viện trợ (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc Trạm Y tế xây dựng kế hoạch, triển khai Chương trình TCMR đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trên địa bàn xã.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát các cơ sở tiêm chủng dịch vụ trên địa bàn về việc thực hiện các quy định về chuyên môn và nhập liệu đúng, đủ thông tin của đối tượng tiêm chủng lên Hệ thống tiêm chủng Quốc gia; tham mưu, đề xuất xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm xảy ra trong quá trình triển khai Chương trình Tiêm chủng mở rộng.

2. Phòng Kinh tế

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách nhà nước hiện hành và trên cơ sở dự toán do các cơ quan, đơn vị xây dựng, tham mưu UBND xã xem xét, cân đối kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nội dung triển khai kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành và đảm bảo phù hợp theo quy định.

3. Trạm Y tế xã

- Xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2026-2028, Kế hoạch thực hiện tiêm chủng mở rộng hàng năm và tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn xã đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành đoàn thể của xã tổ chức rà soát, đối chiếu số người trong độ tuổi chưa được tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đầy đủ các mũi, đối tượng thuộc diện tiêm chủng bắt buộc và thông báo kịp thời cho đối tượng để tham gia tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch; kịp thời đề xuất nhu cầu sử dụng các loại vắc xin trong Chương trình TCMR để tham mưu cho UBND xã đề xuất Sở Y tế cấp đúng, cấp đủ theo đúng quy định;

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân có trẻ trong độ tuổi tiêm chủng, phụ nữ có thai tích cực tham gia tiêm các loại vắc xin phòng bệnh, đúng lịch, đủ liều.

- Đảm bảo công tác tiếp nhận, bảo quản, cấp phát vắc xin, vật tư tiêm chủng; bảo dưỡng, kiểm định trang thiết bị theo qui định.

- Phối hợp điều tra giám sát các trường hợp mắc bệnh trong Chương trình TCMR; phản ứng sau tiêm chủng theo quy định (nếu có).

- Thống kê báo cáo kết quả thực hiện theo kế hoạch tiêm chủng mở rộng hàng năm, kế hoạch giai đoạn 2026 - 2028 trên địa bàn phường đảm bảo đầy đủ thông tin, số liệu chính xác, đúng thời hạn; cập nhật thông tin trên Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia theo quy định.

4. Các cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học trên địa bàn

- Phối hợp với Trạm Y tế xã triển khai rà soát trẻ nhập học để tổ chức tiêm bổ sung, tiêm bù cho trẻ chưa được tiêm hoặc tiêm chưa đầy đủ các loại vắc xin trong Chương trình TCMR.

- Phối hợp với ngành Y tế tiếp tục đẩy mạnh hoạt động y tế trường học; triển khai khám, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh dịch truyền nhiễm có vắc xin trong Chương trình TCMR, đồng thời tổ chức khoanh vùng, dập dịch theo đúng hướng dẫn để hạn chế lây lan trong các cơ sở giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến lợi ích của việc thực hiện tiêm các loại vắc xin phòng tránh bệnh truyền nhiễm ở trẻ em, đặc biệt là các loại vắc xin có trong Chương trình TCMR đối với lứa tuổi Mầm non và Tiểu học.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về lợi ích và hiệu quả của việc tiêm chủng phòng bệnh, để người dân hiểu biết, tích cực tham gia tiêm vắc xin phòng bệnh cho trẻ đúng lịch, đủ liều; cách theo dõi và xử lý các trường hợp phản ứng nhẹ sau tiêm chủng.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã, các cơ quan truyền thông trên địa bàn tuyên truyền phòng chống các bệnh dịch, đặc biệt là biện pháp phòng bệnh chủ động, góp phần tăng tỷ lệ bao phủ vắc xin phòng bệnh.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã: Phối hợp với ngành Y tế tổ chức tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các thành viên, hội viên của tổ chức trực thuộc tích cực tham gia và vận động người dân tham gia Chương trình TCMR; giám sát phát hiện, khoanh vùng, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

7. Trưởng các thôn: Phối hợp với Trạm Y tế xã rà soát các đối tượng trong Chương trình TCMR; tăng cường công tác tuyên truyền để người dân hiểu về các bệnh truyền nhiễm, hiệu quả của tiêm vắc xin phòng bệnh và chủ động đưa trẻ đến các cơ sở y tế tiêm chủng. Vận động người dân cho trẻ tham gia tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch để đảm bảo miễn dịch cộng đồng, phòng tránh lây lan dịch bệnh truyền nhiễm, đặc biệt các dịch bệnh có vắc xin trong Chương trình TCMR.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026 - 2028) trên địa bàn xã Hiệp Lực, đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT, VHXH.Thaoht.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đàm Văn Trung

Phụ lục I
ĐĂNG KÝ ĐỐI TƯỢNG TRONG TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG GIAI ĐOẠN 03 NĂM (2026 - 2028)
 (Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Hiệp Lực)

Đơn vị	Năm 2026						Năm 2027						Năm 2028					
	Trẻ < 1 tuổi	Trẻ 1 tuổi	Trẻ 18 tháng	Trẻ 2 tuổi	Trẻ 7 tuổi	Phụ nữ có thai	Trẻ < 1 tuổi	Trẻ 1 tuổi	Trẻ 18 tháng	Trẻ 2 tuổi	Trẻ 7 tuổi	Phụ nữ có thai	Trẻ < 1 tuổi	Trẻ 1 tuổi	Trẻ 18 tháng	Trẻ 2 tuổi	Trẻ 7 tuổi	Phụ nữ có thai
Trạm Y tế xã Hiệp Lực	75-80	85-90	80-85	95-100	100	75-80	75-80	85-90	80-85	95-100	90-95	75-80	75-80	85-90	80-85	90-95	100-106	75-80

Phụ lục II
DỰ KIẾN NHU CẦU VẮC XIN TIÊM CHỦNG GIAI ĐOẠN 03 NĂM (2026 - 2028)
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Hiệp Lực)

TT	Loại vắc xin	Năm 2026		Năm 2027		Năm 2028	
		Sử dụng cho TCMR	Sử dụng tiêm bù, TCTH	Sử dụng cho TCMR	Sử dụng tiêm bù, TCTH	Sử dụng cho TCMR	Sử dụng tiêm bù, TCTH
		(6 tháng cuối năm)					
1	Viêm gan B (liều)	0	-	75-80	-	75-80	-
2	BCG (liều)	30	-	75-80	-	75-80	-
3	DPT-VGB- Hib (liều)	210	15	240	15	240	15
4	OPV (liều)	210	143	240	80	240	50
5	IPV(liều)	120	59	160	50	240	50
6	Rota (liều)	122	0	160	0	160	0
7	Sởi (liều)	55	20	80-85	15	80-85	15
8	Sởi – Rubella (liều)	60	15	80-85	15	80-85	15
9	VNNB (ml)	115	82	250	14	250	14
10	DPT (liều)	60	10-15	90-95	10-15	90-95	10-15
11	Td (liều)	120	0	120-125	0	120-125	0
12	Uốn ván (liều)	60	-	80-85	-	80-85	-
13	Phế cầu (liều)	<i>(Hiện tại chưa có hướng dẫn triển khai)</i>		220-240	-	220-240	-

